

BỘ QUỐC PHÒNG**BỘ QUỐC PHÒNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67/2024/TT-BQP

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

THÔNG TƯ

**Quy định trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật
và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp
thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng**

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

2. Xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp trong nước do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan đến việc nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Xe cơ giới* gồm xe ô tô kể cả xe sát xi, xe ô tô chuyên dùng, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, mô tô.

2. *Sản xuất, lắp ráp xe cơ giới* là quá trình tạo ra xe cơ giới hoàn chỉnh từ các chi tiết, cụm chi tiết, bộ phận, hệ thống, tổng thành.

3. *Cơ sở nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp* là doanh nghiệp ngoài quân đội có chức năng kinh doanh ngành nghề nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới theo quy định

của pháp luật hoặc các doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp xe cơ giới đã ký hợp đồng chuyển giao công-nghệ lắp ráp xe cơ giới với nhà sản xuất nước ngoài và các đơn vị trong toàn quân được giao nhiệm vụ nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới.

4. *Chúng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp* là quá trình kiểm tra cấu hình, thử nghiệm, đánh giá tính năng chiến - kỹ thuật của xe cơ giới, không bao gồm tính năng chiến - kỹ thuật của phần chuyên dùng do Tổng Tham mưu trưởng quyết định phê duyệt.

5. *Cơ quan chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp* (viết chung là cơ quan chứng nhận chất lượng) là Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

Điều 4. Nguyên tắc nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới

1. Các nhãn xe cơ giới được nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp theo các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ được Bộ Quốc phòng phê duyệt.
2. Các nhãn xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp được Tổng Tham mưu trưởng quyết định phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản.
3. Xe cơ giới sản xuất, lắp ráp được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt hoặc hồ sơ được công nhận bảo đảm các yêu cầu về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.
4. Cơ sở sản xuất, lắp ráp xe cơ giới kiểm tra, nghiệm thu chất lượng xuất xưởng và lập Phiếu xuất xưởng cho từng xe, chịu trách nhiệm về chất lượng xe cơ giới xuất xưởng.

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI NHẬP KHẨU, SẢN XUẤT, LẮP RÁP

Điều 5. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế xe cơ giới sản xuất, lắp ráp trong nước

1. Cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp xe cơ giới nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích (hoặc quân bưu) hoặc trên môi trường điện tử về Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

2. Hồ sơ đề nghị thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế

a) Trường hợp xe cơ giới sản xuất, lắp ráp theo thiết kế mới, gồm:

Công văn đề nghị thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản thuyết minh thiết kế kỹ thuật và các bản vẽ kỹ thuật theo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản sao các quyết định phê duyệt kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ hoặc các tài liệu khác có liên quan;

Bản sao quyết định của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới;

b) Trường hợp xe cơ giới sản xuất, lắp ráp theo thiết kế và mang nhãn hiệu hàng hóa của nước ngoài, gồm:

Công văn đề nghị thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản sao các quyết định phê duyệt kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ hoặc các tài liệu khác có liên quan;

Bản sao quyết định của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới;

Bản sao có xác nhận của bên chuyên giao công nghệ các bản vẽ kỹ thuật của xe cơ giới (thể hiện: Bố trí chung của xe; các kích thước cơ bản của xe cơ giới; bố trí lắp đặt ghế ngồi, giường nằm; vị trí lắp đặt đèn, gương chiếu hậu; chiều rộng ca bin và kích thước bao thùng chở hàng đối với xe cơ giới chở hàng);

Bản sao thông số kỹ thuật và tính năng cơ bản của xe cơ giới sản xuất, lắp ráp có xác nhận của bên chuyên giao công nghệ;

c) Trường hợp xe cơ giới sản xuất, lắp ráp theo hồ sơ thiết kế đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam thẩm định, phê duyệt, gồm:

Công văn đề nghị thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản sao hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt; bản sao các quyết định phê duyệt kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ hoặc các tài liệu khác có liên quan;

Bản sao quyết định của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới.

3. Thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật Quyết định phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp theo quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Thông tư này. Trường hợp nội dung thẩm định phức tạp thì thời gian tối đa không vượt quá 30 ngày;

Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật thông báo bằng văn bản đến Cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng để bổ sung;

b) Thành lập Hội đồng thẩm định

Hội đồng thẩm định hồ sơ thiết kế do Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật quyết định thành lập;

Hội đồng tổ chức kiểm tra, đối chiếu các nội dung hồ sơ thiết kế với cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới được Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt, thông qua biên bản thẩm định;

Trường hợp hồ sơ thiết kế đạt yêu cầu, Hội đồng thẩm định trình Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật quyết định phê duyệt;

Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu, Hội đồng thẩm định thông báo đến cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng để chỉnh sửa, hoàn thiện. Thời gian chỉnh sửa, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận được quy định tại điểm a khoản này;

c) Quyết định phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp theo quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Thông tư này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản lưu tại Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, 01 bản gửi cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng.

Điều 6. Thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước

1. Đơn vị được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp mua sắm hoặc cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng lập 01 bộ hồ sơ đề nghị chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích (hoặc quân bưu) hoặc trên môi trường điện tử về Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

a) Xe cơ giới nhập khẩu, gồm:

Công văn của đơn vị được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp mua sắm đề nghị cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại Mẫu 04 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản sao quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ mua sắm cho đơn vị;

Bản sao quyết định của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản xe nhập khẩu;

Giấy xác nhận hàng hoá nhập khẩu phục vụ nhiệm vụ quốc phòng;

Bản sao chứng từ nhập khẩu có xác nhận của đơn vị nhập khẩu xe (Tờ khai hàng hóa nhập khẩu và các tài liệu liên quan có thể hiện số khung, số máy, năm sản xuất của xe);

Bản sao Bảng các thông số kỹ thuật của xe;

Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng của doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô nước ngoài cấp cho từng ô tô hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương;

b) Xe cơ giới xe thuộc diện cho, tặng, viện trợ, gồm:

Công văn của đơn vị được tiếp nhận đề nghị cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại Mẫu 04 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền về việc cho, tặng, viện trợ và các tài liệu liên quan về tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe;

c) Xe cơ giới sản xuất, lắp ráp, gồm:

Công văn của cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng đề nghị cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại Mẫu 04 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Bản sao quyết định của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe;

Bản sao các quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt dự án, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ hoặc các tài liệu khác có liên quan (nếu có);

Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng của cơ sở sản xuất, lắp ráp theo quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục kèm theo Thông tư này.

3. Thẩm quyền, trình tự cấp Giấy Chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước

a) Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật kiểm tra, cấp Giấy Chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước;

Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật thông báo bằng văn bản đến đơn vị được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp mua sắm hoặc cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn đặt hàng để bổ sung;

b) Thành lập Hội đồng kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước

Hội đồng kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật quyết định thành lập;

Hội đồng kiểm tra cấu hình, thử nghiệm, đánh giá tính năng chiến - kỹ thuật của xe cơ giới do Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt và thông qua biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Kết quả kiểm tra được lập thành biên bản theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Thông tư này;

Trường hợp các thông số kỹ thuật xe cơ giới đạt yêu cầu, Hội đồng kiểm tra trình Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường;

Trường hợp có thông số kỹ thuật xe cơ giới chưa đạt yêu cầu, Hội đồng kiểm tra thông báo đến đơn vị được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp mua sắm hoặc cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng khắc phục, hoàn thiện. Thời gian khắc phục, hoàn thiện không tính vào thời gian cấp Giấy Chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường được quy định tại điểm a khoản này;

c) Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, không thành lập Hội đồng đối với các trường hợp sau:

Xe cơ giới nhập khẩu có cùng nhãn hiệu, cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản đã được cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường lần trước đó;

Xe cơ giới sản xuất, lắp ráp có cùng nhãn hiệu, cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản và cùng cơ sở sản xuất, lắp ráp đã được cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường lần trước đó;

d) Giấy Chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước theo quy định tại Mẫu số 07 Phụ lục kèm theo Thông tư này được lập thành 03 bản, có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản lưu tại Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, 02 bản gửi cho đơn vị được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp nhập khẩu hoặc cơ sở sản xuất, lắp ráp hoặc đơn vị đặt hàng.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ TỔ CHỨC

Điều 7. Bộ Tổng Tham mưu

Thẩm định, trình Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 8. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật

1. Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quản lý nhà nước về chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

2. Chỉ đạo Cục Xe máy - Vận tải chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước;

b) Thẩm định, phê duyệt, công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp xe cơ giới;

c) Tổ chức kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu hoặc sản xuất, lắp ráp trong nước;

d) Trưng cầu các chuyên gia để đánh giá mức độ nguy hiểm của xe cơ giới có khuyết tật làm cơ sở để đưa ra các quyết định kịp thời và cần thiết;

đ) Quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp theo quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ và quy định tại Thông tư này.

Điều 9. Cơ sở nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp

1. Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác của thông tin khai báo và các tài liệu nộp trong hồ sơ, tuân thủ các quy định, quyết định kiểm tra của cơ quan chức năng.

2. Chịu trách nhiệm về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của xe cơ giới; lưu trữ các thông tin liên quan đến xe cơ giới để truy xuất nguồn gốc.

3. Chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ.

4. Lưu trữ hồ sơ đăng ký chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường các tài liệu liên quan đến việc đảm bảo chất lượng của xe cơ giới theo quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ và quy định tại Thông tư này.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 04 năm 2025.

Điều 11. Quy định chuyển tiếp

Xe cơ giới nhập khẩu phục vụ mục đích quốc phòng đã được thông quan trước ngày Thông tư này có hiệu lực, không áp dụng thực hiện theo quy định của Thông tư này.

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Thượng tướng Lê Huy Vịnh

Phụ lục
CÁC MẪU BIỂU VĂN BẢN

*(Kèm theo Thông tư số 67/2024/TT-BQP ngày 14 tháng 10 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

1. **Mẫu số 01.** Công văn đề nghị thẩm định, phê duyệt, công nhận hồ sơ thiết kế của cơ sở sản xuất, lắp ráp.
2. **Mẫu số 02.** Nội dung hồ sơ thiết kế.
3. **Mẫu số 03.** Quyết định phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp.
4. **Mẫu số 04.** Công văn đề nghị cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường
5. **Mẫu số 05.** Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng xe cơ giới.
6. **Mẫu số 06.** Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp.
7. **Mẫu số 07.** Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp.

Mẫu số 01

CƠ SỞ SẢN XUẤT, LẮP RÁP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(Hoặc đơn vị thiết kế) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /...-.....

Địa danh, ngày tháng năm 20...

V/v đề nghị thẩm định, phê duyệt,

công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp

Kính gửi: Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số ...ngày ...tháng...năm của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe ...;

Căn cứ Quyết định số ngàytháng...năm... của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt dự án, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ...

Hiện nay, [đơn vị] đã phối hợp với [đơn vị thiết kế] xây dựng thiết kế xe Để đảm bảo thực hiện theo đúng Quy định của Bộ Quốc phòng về sản xuất, lắp ráp xe cơ giới thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng và làm cơ sở để triển khai các nội dung tiếp theo, [đơn vị] kính đề nghị Thủ trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật thẩm định, phê duyệt bộ hồ sơ thiết kế nêu trên.

Đầu mối phối hợp: Đ/c ... –đơn vị –Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nội dung thiết kế**A. Thuyết minh thiết kế kỹ thuật xe cơ giới**

Thuyết minh thiết kế kỹ thuật xe cơ giới phải thể hiện được các nội dung cơ bản sau đây:

1) Lời nói đầu: Trong phần này cần giới thiệu được mục đích của việc thiết kế sản phẩm và các yêu cầu mà thiết kế cần phải đáp ứng.

2) Bố trí chung của xe cơ giới thiết kế, tính toán về khối lượng và phân bố khối lượng, tính toán lựa chọn thiết bị đặc trưng lắp trên xe cơ giới (nếu có), thông số và đặc tính kỹ thuật cơ bản của xe cơ giới thiết kế.

3) Tính toán các đặc tính động học, động lực học và tính toán kiểm nghiệm bền các chi tiết, tổng thành, hệ thống:

a) Tính toán đặc tính động lực học của xe cơ giới bao gồm: Động lực học kéo và khả năng tăng tốc; tính ổn định ngang, ổn định dọc xe cơ giới ở trạng thái tĩnh khi không tải và khi đầy tải; tính ổn định khi quay vòng ở trạng thái không tải và đầy tải; tính toán hiệu quả phanh, tính ổn định xe khi phanh; tính ổn định của xe có lắp cơ cấu chuyên dùng khi cơ cấu chuyên dùng hoạt động đối với các xe như: Ô tô cần cẩu, ô tô tải có lắp cần cẩu, ô tô nâng người làm việc trên cao, ô tô tải tự đổ,...

b) Tính toán kiểm nghiệm bền các chi tiết, tổng thành, hệ thống bao gồm: Khung xe; khung xương của thân xe; dầm ngang sàn xe hoặc dầm ngang của thùng chở hàng; liên kết của thân xe hoặc thùng chở hàng với khung xe; hộp số; trục các đăng; cầu xe; lốp xe; cơ cấu lái, dẫn động lái; cơ cấu phanh, dẫn động phanh; hệ thống treo; liên kết giữa các bộ phận của trang thiết bị đặc trưng với khung xe (nếu có); các tính toán khác (nếu có). Trường hợp có cơ sở để kết luận sự thỏa mãn về độ bền của các chi tiết, tổng thành, hệ thống nêu trên thì trong thuyết minh phải nêu rõ lý do của việc không tính toán kiểm nghiệm bền đối với các hạng mục này.

4) Danh mục các tổng thành, hệ thống chính sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe cơ giới có liên quan đến nội dung tính toán thiết kế.

5) Kết luận chung của bản thuyết minh.

6) Mục lục và các tài liệu tham khảo trong quá trình thiết kế.

B. Bản vẽ kỹ thuật:

Bản vẽ kỹ thuật phải được trình bày theo các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành và bao gồm:

1. Các bản vẽ bố trí chung

Bao gồm: Bản vẽ bố trí chung của ô tô thể hiện được các kích thước cơ bản của xe cơ giới; bản vẽ bố trí và kích thước lắp đặt ghế ngồi, giường nằm, kích thước và vị trí của cửa lên xuống, cửa thoát hiểm, bậc lên xuống, lối đi, kích thước và vị trí khoang chở hành lý đối với ô tô khách; bản vẽ bố trí chung của động cơ và hệ thống truyền lực; bản vẽ bố trí và kích thước lắp đặt đèn, gương chiếu hậu; bản vẽ bố trí khoang lái thể hiện được bố trí các cơ cấu điều khiển, kích thước lắp đặt ghế, kích thước chiều rộng toàn bộ ca bin; bản vẽ thùng chở hàng thể hiện được kích thước lòng thùng ô tô (đối với ô tô chở hàng) và bản vẽ khoang hành lý thể hiện được kích thước khoang chứa hành lý (đối với ô tô khách); bản vẽ sơ đồ hệ thống điện của xe cơ giới và thiết bị điện lắp đặt trên xe; bản vẽ sơ đồ hệ thống nhiên liệu của xe cơ

giới và kết cấu lắp đặt thùng nhiên liệu lên khung xe; bản vẽ sơ đồ hệ thống phanh; bản vẽ sơ đồ hệ thống lái.

2. Bản vẽ kết cấu và lắp đặt

Bao gồm: Bản vẽ lắp đặt của các tổng thành, hệ thống lên xe (đối với các ô tô được thiết kế từ ô tô sát xi không có buồng lái đã được chứng nhận thì chỉ là các bản vẽ lắp đặt của các tổng thành, hệ thống lên xe cơ sở); bản vẽ kết cấu và các thông số kỹ thuật của các tổng thành, hệ thống sản xuất trong nước.

C. Điều kiện kỹ thuật nghiệm thu

Mẫu số 03

TỔNG CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT
CỤC XE MÁY - VẬN TẢICỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-XMVT

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt hoặc công nhận hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp xe****CỤC TRƯỞNG CỤC XE - MÁY**

Căn cứ Thông tư số/2024/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-TM ngày của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt cấu hình, tính năng chiến-kỹ thuật cơ bản của xe

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-TM ngày của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt dự án.....

Căn cứ kết quả thẩm định thiết kế tại Biên bản số/TĐTK ngày của Hội đồng thẩm định thiết kế Cục Xe Máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kỹ thuật Ô tô-Trạm nguồn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hoặc công nhận bộ hồ sơ thiết kế sản xuất, lắp ráp xe ô tô; ký hiệu thiết kế:, ký hiệu sản phẩm:, bao gồm:

- Thuyết minh tính toán;
- Tập bản vẽ thiết kế;
- Điều kiện kỹ thuật nghiệm thu.

Điều 2. Phạm vi áp dụng:

Cho phép thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt tại các cơ sở

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CỤC TRƯỞNG**Nơi nhận:**

- Cơ sở thiết kế;
- Cơ sở đặt hàng;
- Lưu: VT, KTOTTN.

Mẫu số 04

CƠ SỞ SẢN XUẤT, LẮP RÁP
hoặc (*) hoặc (**)CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

Địa danh, ngày... tháng... năm 20...

**ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số ...ngày ...tháng...năm của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật cơ bản của xe ...;

Căn cứ Quyết định số ngàytháng...năm... của Tổng Tham mưu trưởng về việc phê duyệt dự án, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ...

Hiện nay, [đơn vị] đã nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe Để đảm bảo thực hiện theo đúng Quy định của Bộ Quốc phòng về nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng và làm cơ sở để triển khai các nội dung tiếp theo, [đơn vị] kính đề nghị Thủ trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe...với các thông tin cụ thể như sau:

Thông tin về sản phẩm: (Loại sản phẩm, nhãn hiệu, tên thương mại và số loại của sản phẩm; Tên nhà máy sản xuất, lắp ráp, địa chỉ; thông tin khác (Số tờ khai nhập khẩu (đối với xe nhập khẩu)..... Ngày / / ;)

3. Hồ sơ kèm theo:

.....
.....**Thủ trưởng đơn vị**
(Họ và tên, ký tên và đóng dấu)

(*) Đơn vị được Bộ Quốc phòng giao nhiệm vụ trực tiếp mua sắm đối với trường hợp xe nhập khẩu.

(**) Đơn vị được tiếp nhận đối với trường hợp xe thuộc diện cho, tặng, viện trợ.

Mẫu số 05

PHIẾU KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG XUẤT XƯỞNG
DÙNG CHO XE CƠ GIỚI

PHẦN LƯU

Số:

Cơ sở sản xuất:

Nhãn hiệu:

Số khung:

Số động cơ:

Loại hình lắp ráp:

Số phát hành của Cơ
sở sản xuất, lắp rápNgày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

* * *

PHIẾU KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG XUẤT XƯỞNG
DÙNG CHO XE CƠ GIỚI

Số:

Căn cứ vào kết quả tự kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật trong quá trình sản xuất, lắp ráp
Cơ sở sản xuất: đảm bảo rằng:

Sản phẩm:

Nhãn hiệu:

Loại hình sản xuất, lắp ráp:

Số khung:

Số động cơ:

Số loại:

Màu sơn:

,đóng tại:

,đóng tại:

Khối lượng bản thân: kg

Thể tích làm việc của động cơ:

cm³

Khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông:

kg

Số người cho phép chở: (kể cả người lái)

Khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông:

kg

Kích thước xe (D x R x C): mm

do cơ sở chúng tôi sản xuất, lắp ráp thỏa mãn các tiêu chuẩn hiện hành về chất lượng an toàn kỹ thuật và
bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới.Số phát hành của Cơ sở
sản xuất, lắp rápNgày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số 06

CỤC XE MÁY - VẬN TẢI
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA,
ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
ATKT&BVMT XE SẢN
XUẤT, LẮP RÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày tháng năm 20...

Số: /BB-HĐNT

BIÊN BẢN

Kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BQP ngày ...tháng...năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, lắp ráp thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế ký hiệu ... đã được.... phê duyệt ngày.. tháng.. năm 20.. của Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật (đối với trường hợp sản xuất, lắp ráp).

Căn cứ Công văn số ... /CV- ngày ... tháng ... năm 20... của về việc đề nghị nghiệm thu chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp.

Ngày ... tháng ... năm 20... tại, Hội đồng nghiệm thu Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã tiến hành kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới có các đặc điểm sau:

- Nhãn hiệu
- Loại xe:
- Số máy:
- Số khung:

I. THÀNH PHẦN

1. Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng Cục Xe máy - Vận tải.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng Phòng Kỹ thuật ô tô - trạm nguồn.
3. Ủy viên thư ký Hội đồng: Cán bộ Phòng Kỹ thuật ô tô - trạm nguồn.
4. Ủy viên Hội đồng: Trợ lý TC-ĐL-CL/Phòng Tham mưu - Kế hoạch.
5. Ủy viên Hội đồng: Đại diện đơn vị đặt hàng.
6. Ủy viên Hội đồng: Đại diện cơ sở thi công.
7. Ủy viên Hội đồng: Đại diện cơ sở thi công cải tạo.
8. Hội đồng mời các chuyên gia về lĩnh vực cơ khí động lực tham gia.

II. NỘI DUNG

1. Đại diện cơ sở thi công. báo cáo kết quả quá trình thi công (đối với xe sản xuất, lắp ráp);

2. Tiêu ban kỹ thuật báo cáo kết quả kiểm tra;

3. Các thành viên Hội đồng thống nhất nội dung kiểm tra, thử nghiệm (theo tính năng chiến - kỹ thuật được phê duyệt, hợp đồng hoặc thông số của nhà sản xuất). Bảng nội dung hạng mục kiểm tra:

TT	Tính năng chiến-kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Thông số kỹ thuật
A	Phần xe cơ sở		
1	Nhãn hiệu xe		
2	Nước sản xuất		
3	Công thức bánh xe		
4	Số người cho phép chở	Người	
5	Kích thước xe:		
-	Chiều dài	mm	
-	Chiều rộng	mm	
-	Chiều cao	mm	
6	Chiều dài cơ sở	mm	
7	Chiều rộng cơ sở:		
-	Cầu trước	mm	
-	Cầu sau	mm	
8	Khoảng sáng gầm xe	mm	
9	Khối lượng bản thân	Kg	
10	Khối lượng toàn bộ	Kg	
11	Động cơ		
-	Nhãn hiệu		
-	Kiểu loại		
-	Công suất lớn nhất/tốc độ vòng quay	kW/ rpm	
-	Mô men xoắn lớn nhất/tốc độ vòng quay	Nm/rpm	
-	Thể tích làm việc	cm ³	
12	Hộp số		
-	Loại hộp số		
-	Số cấp tốc độ		
-	Hộp số phụ Model		
13	Hệ thống phanh		
14	Bán kính quay vòng nhỏ nhất	m	
16	Khả năng vượt dốc lớn nhất	%	

TT	Tính năng chiến-kỹ thuật cơ bản	ĐVT	Thông số kỹ thuật
17	Góc vượt trước	Độ	
18	Góc thoát sau	Độ	
19	Vận tốc lớn nhất khi toàn tải	Km/h	
20	Lốp xe		
	- Số lượng		
	- Loại lốp		
21	Dung tích thùng nhiên liệu (02 thùng)	Lít	
B	Phần chuyên dùng		
-			
-			
-			

.....
III. KẾT LUẬN

Căn cứ nội dung thiết kế của đã được Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật phê duyệt tại Quyết định số /QĐ-XMVT ngày.. tháng.. năm 20.. (đối với trường hợp là xe sản xuất, lắp ráp), các văn bản có liên quan và kết quả kiểm tra thực tế. Các thành viên của Hội đồng đã trao đổi, bàn bạc và thống nhất kết luận:

1. Xe được nhập khẩu sản xuất, lắp ráp theo đã đảm bảo cấu hình, tính năng chiến - kỹ thuật của Tổng Tham mưu trưởng phê duyệt.
2. Cơ sở thi công phải chịu trách nhiệm về chất lượng gia công cơ khí, lắp ráp các chi tiết, phụ kiện, tổng thành hoặc phụ tùng tổng thành thay thế của xe.
3. Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới sản xuất, lắp ráp là cơ sở để Cục trưởng Cục Xe máy - Vận tải/Tổng cục Hậu cần - Kỹ cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp./.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

- | | |
|------------------|------------------|
| 1. Đ/c Ủy viên 1 | 5. Đ/c Ủy viên 5 |
| 2. Đ/c Ủy viên 2 | 6. Đ/c Ủy viên 6 |
| 3. Đ/c Ủy viên 3 | 7. Đ/c Ủy viên 7 |
| 4. Đ/c Ủy viên 4 | 8. Đ/c Ủy viên 8 |

Nơi nhận:

- Cục Xe máy - Vận tải/TCKT;
- Đơn vị đặt hàng;
- Đơn vị thiết kế;
- Đơn vị thi công cải tạo;
- Lưu: VT,ĐV ...

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

(Thủ trưởng Cục Xe máy - Vận tải
Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

TỔNG CỤC HẬU CẦN - KỸ THUẬT CỤC XE MÁY - VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>
Số:.....	
GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI NHẬP KHẨU, SẢN XUẤT, LẮP RÁP <i>Cấp theo Thông tư số/2024/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng</i>	
Loại xe: Số khung: Đơn vị đặt hàng: Đơn vị thiết kế: Đơn vị thi công: Quyết định thực hiện đề án, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ: Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: /BB-HĐNT ngày ..tháng...năm ... của Cục Xe-Máy/TCKT.	Nhân hiệu: Số máy: Ký hiệu thiết kế:
CÁC THÔNG SỐ TÍNH NĂNG CHIẾN - KỸ THUẬT CỦA XE	
Khối lượng bản thân:	kg
Phân bố khối lượng bản thân lên các trục:	kg
Số người cho phép chở kể cả người lái (ngồi + đứng + nằm + xe lẫn):	người
Khối lượng chuyên chở thiết kế lớn nhất:	kg
Khối lượng chuyên chở cho phép lớn nhất:	kg
Khối lượng toàn bộ thiết kế lớn nhất:	kg
Khối lượng toàn bộ cho phép lớn nhất:	kg
Phân bố khối lượng toàn bộ cho phép lớn nhất lên các trục:	kg
Khối lượng kéo theo thiết kế lớn nhất/cho phép lớn nhất:	kg
Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao:	mm
Kích thước lòng thùng xe/bao ngoài xi téc:	mm
Số trục:	Khoảng cách trục: mm
Công thức bánh xe:	Vết bánh xe các trục :
Kiểu động cơ:	Loại:
Thể tích làm việc:	cm ³
Công suất lớn nhất/tốc độ quay:	
Loại nhiên liệu:	
Số lượng; Cỡ lốp:	Trục 1: Trục 2: Trục 3: Trục 4: Trục 5: Trục 6:
Hệ thống lái:	
Hệ thống phanh chính:	
Hệ thống phanh đỗ xe:	
Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:	
Tên, địa chỉ xưởng lắp ráp:	
Xe cơ giới được kiểm tra và đạt yêu. cầu theo Thông tư số.../2024/TT-BQP ngày.. tháng . . . năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng". Giấy này có giá trị đến ngày . . . tháng . . . năm...	
Ngày tháng năm CỤC TRƯỞNG	